

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 252/2017/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 15 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 376/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Khánh D**, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 97/3, tổ 19, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B.

2. *Bị đơn*: Anh **Trần Văn S**, sinh năm 1988; địa chỉ: D5, Ô12, Khu dân cư C, phường C, thành phố T, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Khánh D và ông Trần Văn S.**

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về hôn nhân*: Chị Trần Thị Khánh D và anh Trần Văn S thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Chị Trần Thị Khánh D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Sơn T, sinh ngày 22/4/2015.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Văn S cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Sơn T mỗi tháng 2.000.000^d (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 6/2017 đến khi cháu Tùng đủ 18 (mười tám) tuổi.

Kể từ ngày chị Trần Thị Khánh D có đơn yêu cầu thi hành án về khoản cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Trần Văn S chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng anh S còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền chưa cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành.

Anh Trần Văn S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp ông S lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của chị D thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung đối với ông S.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung là cháu Trần Sơn T khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Khánh D tự nguyện nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng án phí do chị Trần Thị Khánh D đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000929 ngày 25/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, TP. Thủ Dầu Một;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thanh